

Số: 1924 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Ứng phó thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Luật phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Căn cứ Kế hoạch số 1799/KH-UBND ngày 06/5/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng phó thiên tai dựa vào cộng đồng như sau:

A. Mục đích, yêu cầu:

I. Mục đích:

Nhằm chủ động ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

II. Yêu cầu:

1. Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động ứng phó thiên tai theo quy định của pháp luật.

2. Quán triệt thực hiện có hiệu quả theo phương châm “bốn tại chỗ” (Chi huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó, khắc phục kịp thời, hiệu quả.

3. Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.

4. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

5. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

B. Nội dung kế hoạch phòng, chống thiên tai:

I. Xác định vùng, địa phương thường xảy ra thiên tai:

1. Các khu vực trọng điểm khi bão đổ bộ vào địa bàn:

- Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: Các phường Đông Hải, Mỹ Đông, Mỹ Hải, Mỹ Bình và Văn Hải;

- Huyện Thuận Bắc: Xã Công Hải;

- Huyện Ninh Hải: Các xã Vĩnh Hải, Thanh Hải, Nhơn Hải, Tri Hải và thị trấn Khánh Hải;

- Huyện Ninh Phước: Xã An Hải;

- Huyện Thuận Nam: Các xã Phước Dinh, Phước Diêm và Cà Ná.

2. Các khu vực trọng điểm lũ ống, lũ quét:

- Huyện Ninh Sơn: Khu vực đèo Ngoạn Mục, suối SaKai, suối Gia Chiêu, suối Tầm Ngân 1, thượng nguồn của các sông suối bắt nguồn từ Lâm Đồng trên địa bàn xã Lâm Sơn; các thôn Nha Húi, Mỹ Hiệp, Phú Thủy thuộc xã Mỹ Sơn; các thôn Tân Lập, Tân Hòa, Tân Định thuộc xã Hòa Sơn; các thôn Ú, Gia Hoa thuộc xã Ma Nối;

- Huyện Bác Ái: Thôn Núi Rây thuộc xã Phước Chính; thôn Suối Lở thuộc xã Phước Thành;

- Huyện Thuận Bắc: Các thôn Kiền Kiền 1, 2, Bà Râu 1, 2 thuộc xã Lợi Hải; các thôn Ba Tháp, Gò Sạn thuộc xã Bắc Phong; các thôn Suối Giếng, Xóm Đền thuộc xã Công Hải; xã Phước Kháng; thôn Động Thông thuộc xã Phước Chiến.

3. Các khu vực thường bị lũ lụt và ngập:

- Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: Khu phố 1 thuộc địa bàn phường Đô Vinh; các thôn Tân Sơn 1, 2, Cà Đú, Công Thành thuộc xã Thành Hải; khu phố 1 và 2 thuộc phường Mỹ Hải; khu phố 9, 10 thuộc phường Đông Hải; khu phố 6, 7, 8 và 9 thuộc phường Mỹ Đông; khu phố 4 và 8 thuộc phường Tân Tài; khu vực Gò Mô, Xóm Chiếu trên địa bàn phường Đạo Long; khu phố 1 và 2 thuộc phường Phú Hà; các hộ dân sống dọc đê sông Dinh;

- Huyện Ninh Sơn: Thôn Phú Thủy thuộc xã Mỹ Sơn; các thôn Lương Cang 1, 2, Đắc Nhơn 2 thuộc xã Nhơn Sơn;

- Huyện Ninh Phước: Thôn An Thạnh thuộc xã An Hải; các thôn Phước Khánh, Thuận Hòa thuộc xã Phước Thuận; các thôn Phước Thiện, Ninh Quý thuộc xã Phước Sơn; thôn Phước An 1 thuộc xã Phước Vinh; thôn Từ Tâm thuộc xã Phước Hải; khu phố 2 thuộc thị trấn Phước Dân;

- Huyện Thuận Nam: Các thôn Lạc Tiến, Quán Thè thuộc xã Phước Minh; các thôn Nho Lâm, Văn Lâm 1, 2 và 3 thuộc xã Phước Nam; thôn Vụ Bồn thuộc xã Phước Ninh;

- Huyện Thuận Bắc: Các thôn Ba Tháp, Gò Sạn thuộc xã Bắc Phong; các thôn Xóm Bằng, Bình Nghĩa thuộc xã Bắc Sơn; các thôn Hiệp Thành, Hiệp Kiệt, Suối Giếng thuộc xã Công Hải;

- Huyện Ninh Hải: Các thôn Phước Nhơn 1, 2, 3, An Xuân 1, An Nhơn xã Xuân Hải; thôn Hộ Diêm xã Hộ Hải; các thôn Gò Thao, Gò Đền xã Tân Hải; thôn Phương Cựu 3 xã Phương Hải; thôn Mỹ Tường 1 xã Nhơn Hải;

- Huyện Bác Ái: Các thôn Suối Lở, Ma Nai xã Phước Thành; các thôn Suối Ró, Núi Rây xã Phước Chính; thôn Ma Lâm xã Phước Tân;

- Các hộ dân dọc 2 bên triền sông Cái từ đập Nha Trinh đến cuối sông Cái.

4. Các khu vực trọng điểm sạt lở:

a) Sạt lở đường:

- Đèo Ngoạn Mục thuộc thôn Lâm Bình, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn;

- Tuyến đường tỉnh lộ 701 trên địa bàn xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam (*đường ven biển: Đoạn Mũi Dinh đi Cà Ná*);

- Tuyến đường tỉnh lộ 706 (*đoạn đường từ xã Phước Thành, huyện Bác Ái - xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc*);

- Tuyến đường tỉnh lộ 707 (*đoạn đường từ xã Phước Hòa - xã Phước Bình, huyện Bác Ái*);

- Đoạn đường vào thôn Bình Tiên thuộc xã Công Hải; đoạn đường Phước Kháng - Suối Le thuộc xã Phước Kháng, huyện Thuận Bắc;

b) Sạt lở núi, đất:

- Các thôn Tà Nôi, Gia Hoa thuộc xã Ma Nôi; các thôn Tân Lập, Tân Định thuộc xã Hòa Sơn, huyện Ninh Sơn;

- Thôn Hành Rạc xã Phước Bình, huyện Bác Ái;

- Các thôn Suối Lở, Ma Nai xã Phước Thành, huyện Bác Ái;

- Các thôn Đá Mài Trên, Cầu Đá thuộc xã Phước Kháng; các thôn Xóm Bằng, Láng Me xã Bắc Sơn; khu vực dọc tuyến đường tỉnh lộ 706 (*đường từ xã Phước Chiến - xã Phước Kháng*) xã Phước Chiến; khu vực dọc tuyến đường từ xã Phước Kháng - Suối Le, huyện Thuận Bắc;

- Thôn Sơn Hải 2 thuộc xã Phước Dinh; các thôn Thương Diêm 1, 2 xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam.

c) Sạt lở bờ sông:

- Bờ sông Dinh tại khu vực xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước;

- Đèo Cậu thuộc địa bàn xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn.

5. Khu vực ảnh hưởng của hạn hán:

- Huyện Ninh Phước: Các xã Phước Hữu, Phước Thái, Phước Vinh, Phước Hải và An Hải;

- Huyện Ninh Hải: Các xã Thanh Hải, Nhơn Hải, Vĩnh Hải, Tri Hải và Xuân Hải;

- Huyện Ninh Sơn: Các xã Quảng Sơn, Hòa Sơn, Nhơn Sơn, Lâm Sơn, Mỹ Sơn và Ma Nôi;

- Huyện Thuận Bắc: Các xã Phước Kháng, Phước Chiến và Bắc Sơn;

- Huyện Bác Ái và Thuận Nam: Trên địa bàn toàn huyện.

6. Khu vực ảnh hưởng xâm nhập mặn:

- Huyện Thuận Nam: Thôn Sơn Hải 1, 2, Vĩnh Trường, Từ Thiện xã Phước Dinh; thôn Lạc Tân, Lạc Tiến xã Cà Ná; thôn Thương Diêm 1, 2 xã Phước Diêm;
- Huyện Ninh Phước: Thôn An Thạnh, Hòa Thạnh xã An Hải;
- Huyện Ninh Hải: Thôn Vĩnh Hy, Thái An, Mỹ Hòa xã Vĩnh Hải; thôn Mỹ Tân xã Thanh Hải, thôn Mỹ Tường, Khánh Tường, Khánh Nhơn xã Nhơn Hải; thôn Tri Thủy, Khánh Hội xã Tri Hải; thôn Phương Cựu 1, 2 xã Phương Hải; khu phố Ninh Chữ 2 thị trấn Khánh Hải;
- Huyện Thuận Bắc: Thôn Bình Tiên xã Công Hải;
- Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm: Khu phố 9, 10, thôn Phú Thọ phường Đông Hải; khu phố 4, 5 phường Mỹ Đông.

II. Xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai:

1. Nội dung:

a) Tổ chức tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng kế hoạch nhiệm vụ hàng năm; làm rõ nguyên nhân những mặt còn hạn chế, yếu kém để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục; chú trọng nâng cao năng lực điều hành, chỉ huy, thực hiện các biện pháp ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở, nhất là các địa bàn xung yếu.

b) Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020; chú trọng việc lồng ghép các biện pháp ứng phó thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các Sở, ban, ngành và các huyện, thành phố.

c) Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và phổ biến kiến thức về ứng phó thiên tai trong cán bộ và nhân dân bằng nhiều hình thức như: Phát tin trên truyền hình, truyền thanh, báo chí, phát tờ rơi, biểu ngữ, tập huấn, diễn tập nhằm từng bước nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của nhân dân, các cấp, các ngành và cộng đồng trong công tác ứng phó thiên tai và khả năng chuẩn bị, ứng phó, phục hồi của cộng đồng trước, trong và sau thiên tai; thông tin kịp thời về thời tiết, khí tượng thủy văn, kiến thức phòng tránh thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1002 “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức về ứng phó thiên tai cho chính quyền cấp xã và cộng đồng, đặc biệt đối với các khu vực nguy hiểm và đối tượng dễ bị tổn thương.

e) Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành và chuẩn bị lực lượng:

- Các cấp, các ngành kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị mình để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở mỗi cấp, mỗi ngành; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố chỉ đạo mỗi xã, phường, thị trấn tổ chức ít nhất 01 tiểu đội xung kích ứng cứu sự cố thiên tai và tổ chức tập huấn, diễn tập vào thời điểm thích hợp, sát với tình hình thiên tai xảy ra tại địa phương;

- Ngoài các lực lượng trên, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch hiệp đồng với lực lượng dân quân tự vệ của các cơ quan, nhà máy, trường học và các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn, các lực lượng khác gắn vào từng khu vực trọng điểm và tuyến đê cụ thể để khi có tình huống huy động các lực lượng này tham gia ứng cứu, đồng thời hỗ trợ địa phương khác khi xảy ra các tình huống thiên tai phức tạp;

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức hiệp đồng với các đơn vị quân đội của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu V đứng chân trên địa bàn về lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để xử lý kịp thời các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Các Sở, ban, ngành, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn thành lập các tổ đội xung kích, tổ chức lực lượng tham gia công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

f) Xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai:

- Xây dựng, nâng cấp và sửa chữa hệ thống đê, kè, công trình phòng chống thiên tai, công trình hồ, đập, trạm bơm,... phục vụ công tác phòng chống thiên tai;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức sơ tán trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai đã được cảnh báo;

- Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng, chống thiên tai, sạt lở, thủy lợi để bảo vệ dân cư và ổn định sản xuất.

g) Xác định các khu vực nguy hiểm:

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng công trình liên quan đến ứng phó thiên tai, lụt, bão như đê điều, hồ đập, công trình phục vụ sơ tán dân và hệ thống điện, thông tin liên lạc, trường học, trạm y tế, các tuyến đường giao thông trọng điểm, cứu hộ, cứu nạn,...; tổ chức khơi thông, giải phóng các vật cản trên các sông suối đảm bảo thoát lũ; bố trí lực lượng thường xuyên kiểm tra công trình trước, sau lũ và tuần tra canh gác trong khi mưa lũ; chuẩn bị vật tư tại chỗ, bố trí lực lượng sẵn sàng huy động hộ đê, đập, giúp dân vùng hạ lưu sơ tán khi cần thiết;

- Xác định rõ các khu vực trọng điểm xung yếu, nguy hiểm, đặc biệt cần lưu ý các khu vực có nhân dân sinh sống ven sông, suối, hạ lưu các hồ chứa; các công trình phòng chống lũ như đê điều, hồ đập, cống dưới đê, các sông suối có nguy cơ bị sạt lở,...; lập kế hoạch, phương án cụ thể đảm bảo an toàn tuyệt đối với các hồ chứa và công trình phòng chống lũ.

h) Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai:

- Trên cơ sở các phương án, kế hoạch được Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành tổ chức rà soát, xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai đảm bảo phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều

kiện kinh tế, xã hội của địa phương, đơn vị và theo đúng quy định của Luật Phòng chống thiên tai, với tinh thần chủ động theo phương châm “4 tại chỗ”; gửi cơ quan cấp trên và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để theo dõi, chỉ đạo;

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi quản lý khai thác công trình thủy lợi, hồ đập, tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình; rà soát điều chỉnh, bổ sung và lập, phê duyệt phương án sơ tán dân vùng hạ lưu các hồ chứa khi có sự cố xảy ra theo quy định;

- Xây dựng phương án ứng phó thiên tai cho tất cả các công trình, khu vực xung yếu, gắn với phương án sơ tán dân, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; trong đó cần lập kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị hiện đại, đủ công năng, công suất đáp ứng yêu cầu tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ;

- Xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc.

i) Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các Sở, ngành và địa phương tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tăng cường công tác phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn - cứu hộ.

j) Tổ chức tập huấn, diễn tập cho các đối tượng trực tiếp làm công tác ứng phó thiên tai. Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng phó thiên tai, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và nhân dân trên địa bàn; nâng cao khả năng ứng cứu tại chỗ cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng, đặc biệt là vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa.

k) Chuyên môn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác ứng phó và giảm nhẹ thiên tai.

o) Xây dựng năng lực tự phòng ngừa thiên tai: Tổ chức lực lượng ứng phó tự nguyện của cộng đồng để tham gia cứu hộ, cứu nạn. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể xã hội trong các hoạt động chuẩn bị ứng phó, khắc phục hậu quả. Phát triển lực lượng tình nguyện viên trong công tác tuyên truyền, vận động, khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất,...

m) Các địa phương, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ của mình kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực đê điều, phòng chống thiên tai, lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông; tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy sông suối, kênh mương,...

n) Thực hiện chế độ thường trực, trực ban Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, thông tin, báo cáo:

- Thực hiện nghiêm chế độ thường trực ứng phó thiên tai tại Văn phòng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành theo dõi, tiếp nhận các văn bản, công điện chỉ đạo của cấp trên, các thông tin dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai, kịp thời báo cáo các

ngành, các cấp liên quan để chỉ đạo ứng phó và phát tin kịp thời, rộng rãi đến nhân dân;

- Đảm bảo chế độ thông tin liên lạc từ Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đến Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành; thông tin, báo cáo nhanh, báo cáo chính thức về thiên tai và thiệt hại theo đúng quy định;

- Các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp báo cáo Trung ương theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

o) Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai. Phát triển hệ thống thông tin cảnh báo theo chiều từ trung tâm xuống cơ sở.

p) Huy động mọi nguồn lực tài chính tạo Quỹ Phòng, chống thiên tai cho công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt để giải quyết cấp bách và kịp thời các sự cố thiên tai. Thực hiện xã hội hóa, phát huy tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, tinh thần trách nhiệm của các doanh nghiệp đối với xã hội trong công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Các nguồn lực tài chính phải sử dụng hiệu quả, kịp thời, đúng quy định.

q) Tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai:

- Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm cần thiết và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của nhân dân;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ. Đề xuất phương án khắc phục hậu quả, kế hoạch khôi phục cơ sở hạ tầng, sản xuất và ổn định đời sống nhân dân;

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có các hình thức hỗ trợ đa dạng, hiệu quả cho nhân dân, địa phương bị thiên tai.

2. Biện pháp ứng phó với thiên tai:

Trên cơ sở cấp độ rủi ro thiên tai của từng loại hình thiên tai do các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai cung cấp, triển khai các biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

a) Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy được quy định như sau:

- Sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp;

- Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn;

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, quốc phòng-an ninh;

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;
- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và quốc phòng-an ninh;
- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực bị ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

b) Ứng phó đối với hạn hán được quy định như sau:

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán;
- Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt và chăn nuôi; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước;
- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm;
- Tổ chức điều hành đóng mở cống lấy nước phù hợp với tình huống cụ thể.

c) Đối với nắng nóng, giông, lốc, sét và các loại thiên tai khác thì căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.

- Biện pháp ứng phó với giông, lốc:
 - + Rà soát, cảnh báo đến từng hộ gia đình tại các điểm dân cư nằm trong khu vực nguy hiểm để có phương án sẵn sàng di chuyển đến nơi an toàn;
 - + Chủ động chằng chống nhà cửa, vật kiến trúc, kho tàng,... đảm bảo đủ sức chống đỡ khi có lốc xoáy và thiên tai xảy ra;
 - + Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.
- Biện pháp ứng phó với sét đánh:
 - + Khi mưa lớn kèm theo giông sét, không nên đứng dưới gốc cây, ống khói, anten truyền hình, gần các vật kim loại, không chạm tay vào các vật ẩm ướt, vật dẫn điện,...; tháo bỏ dây anten ra khỏi tivi, radio,...
 - + Không đi dọc theo các bờ sông, bờ suối,...; không trú mưa ở những công trình, nhà cửa giữa cánh đồng; không sử dụng điện thoại; không dùng dây thép phơi áo quần buộc vào cột thu lôi, cây cao;
 - + Bỏ các vật dụng mang bên mình như cuốc xẻng, cần câu, gậy,...khi thấy có hiện tượng giông, sét có thể xảy ra;
 - + Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Biện pháp ứng phó với nắng nóng:

+ Chủ động các biện pháp phòng chống nắng nóng cho người (*đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương*) và gia súc; hạn chế ra ngoài cũng như chặn thả gia súc ngoài trời trong thời gian nắng nóng cao điểm từ 10 giờ - 16 giờ; vệ sinh môi trường và phun thuốc khử trùng, phòng bệnh cho người và vật nuôi;

+ Đảm bảo chuẩn bị đủ nguồn thức ăn, nước uống hợp vệ sinh.

3. Trách nhiệm phối hợp trong ứng phó thiên tai phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai:

a) Thiên tai cấp độ 1:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã:

+ Trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

o Dân quân tự vệ, công an xã, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

o Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

+ Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

+ Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hỗ trợ.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện:

+ Trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

o Công an huyện, xã; Ban Chỉ huy Quân sự huyện, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

o Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Thiên tai cấp độ 2:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

+ Trách nhiệm:

o Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

o Tổ chức thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

o Chỉ đạo công tác tổng hợp thiệt hại, khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, khôi phục, phục hồi sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự, khắc phục ô nhiễm môi trường, khống chế dịch bệnh, ổn định đời sống nhân dân khi thiên tai gây ra; báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để phục vụ công tác chỉ đạo.

+ Quyền hạn:

o Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh để phục vụ ứng phó thiên tai và cứu trợ khẩn cấp.

o Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được huy động dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng vũ trang địa phương và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

o Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện ứng phó thiên tai cấp độ 2 xảy ra trên địa bàn theo thẩm quyền; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán dân đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

c) Thiên tai cấp độ 3:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

+ Chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn tỉnh, triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh.

+ Trường hợp thiên tai xảy ra ở mức độ vượt quá cấp 3 hoặc có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu cho Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

d) Thiên tai cấp độ 4:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn tỉnh triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai khẩn cấp, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

e) Thiên tai cấp độ 5: Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

III. Xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai dựa vào cộng đồng:

1. Về nhiệm vụ chung:

a) Tên cơ sở thẩm quyền và nhiệm vụ được giao các Sở, ban, ngành chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó thiên tai. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.

b) Tổ chức triển khai Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn đến các cấp, ngành, đặc biệt là cấp cơ sở (*xã, thôn*). Các cấp, ngành, địa phương và các đơn vị thực hiện rà soát các loại hình thiên tai (*quy định tại Luật phòng chống thiên tai*) để xác định cụ thể các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn của từng địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó thiên tai và phương án ứng phó tương ứng từng loại hình, cấp độ rủi ro thiên tai.

c) Tăng cường tập huấn, tuyên truyền, cảnh báo thiên tai đến cấp xã, thôn và nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi để nhân dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan. Chú trọng công tác tuyên truyền, tập huấn cho ngư dân và các chủ phương tiện tàu, thuyền những kiến thức cần thiết về tránh, trú bão, áp thấp nhiệt đới và diễn biến thời tiết nguy hiểm xảy ra trên biển.

d) Tổ chức rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành; nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra của Ban Chỉ huy nhằm đảm bảo thống nhất và phối hợp chặt chẽ từ tỉnh đến các địa phương, cơ sở, chủ động ứng phó và xử lý kịp thời mọi tình huống xấu xảy ra; đồng thời tổ chức tập huấn, diễn tập các phương án phòng chống lụt, bão và các loại hình thiên tai khác.

e) Tiếp tục củng cố lực lượng, nâng cấp, hiện đại hóa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác ứng phó thiên tai; quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả phương châm "4 tại chỗ".

f) Chỉ đạo rà soát, tăng cường quản lý việc xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là công trình giao thông, thủy lợi, tiêu thoát nước, khu dân cư, đô thị tại khu vực ven sông, suối, ven biển, đồi núi,... đảm bảo hạn chế tác động do thiên tai. Chủ động lồng ghép nội dung ứng phó thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực.

g) Rà soát, chủ động sơ tán dân ra khỏi các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng thiên tai, đặc biệt các khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

h) Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của đê điều, hồ đập, thiết bị phục vụ cho xả lũ, phương tiện, vật tư dự phòng để chủ động ứng phó khi có sự cố và đảm bảo an toàn công trình, vùng hạ lưu.

i) Bảo đảm mạng lưới thông tin liên lạc, hệ thống cảnh báo, dự báo hoạt động thông suốt trong mùa mưa bão và trong mọi tình huống.

k) Chủ động bố trí ngân sách địa phương, đơn vị và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

l) Tăng cường tuyên truyền, triển khai thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai; thường xuyên rà soát, cập nhật tình hình thiên tai, chủ động triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch ứng phó thiên tai đã được phê duyệt hoặc điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai.

m) Báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tình các nội dung về công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chủ động xử lý, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền khi xảy ra các tình huống thiên tai.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

a) Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành và địa phương tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể hàng năm;

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức tuyên truyền Luật phòng chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật Thủy lợi;

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị có kế hoạch kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các trụ đèn báo bão, các trạm thủy văn, các trạm đo mưa trên địa bàn tỉnh;

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai công tác ứng phó thiên tai, lụt, bão của các ngành, địa phương trước mùa mưa lũ hàng năm, chủ động đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các biện pháp cần thiết để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh; tham mưu các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra;

- Kiểm tra đôn đốc các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố thực hiện kế hoạch ứng phó thiên tai đã được phê duyệt;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1799/KH-UBND ngày 06/5/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thường xuyên theo dõi tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai, bão, lũ,... để chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai có hiệu quả.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh):

- Tham mưu Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thực hiện tốt các nội dung trên;

- Chỉ đạo Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên khai thác công trình thủy lợi phối hợp chặt chẽ với các địa phương tiếp tục duy trì thực hiện phương án điều tiết nước tưới cho sản xuất theo hướng tiết kiệm, hợp lý. Đối với các hồ, đập lượng nước còn lại tiếp tục quản lý chặt chẽ ưu tiên nước cho sinh hoạt và nước uống cho gia súc;

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị hoàn thành việc xây dựng tu bổ, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng hệ thống đê, kè, cống, các hồ chứa nước đảm bảo an toàn trước mùa mưa lũ;

- Chỉ đạo Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên khai thác công trình thủy lợi phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát đánh giá chất lượng các hồ chứa nước để phát hiện có biện pháp xử lý kịp thời các sự cố trước mùa mưa lũ; đối với các hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn phải xây dựng phương án tích nước hợp lý hoặc hạn chế tích nước; xây dựng phương án phòng chống lụt, bão cho từng hồ chứa nước và hạ lưu; bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư kinh phí để thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”; kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho từng hồ chứa nước; kiểm tra việc vận hành điều tiết các hồ chứa nước theo Quy trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời rà soát điều chỉnh, bổ sung những nội dung không phù hợp để vận hành công trình bảo đảm an toàn; kiểm tra, vận hành thử các cửa van, thiết bị phục vụ cho xả lũ, bố trí thiết bị dự phòng, bảo đảm công trình xả lũ vận hành bình thường trong mọi điều kiện; các hồ chứa nước có tràn cửa van nhưng chưa xây dựng Quy trình vận hành điều tiết hoặc quy trình không còn phù hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí xây dựng Quy trình;

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ ở những vùng thường xuyên bị hạn hán;

- Phối hợp với các địa phương ven biển kiểm tra, rà soát công tác đăng ký, đăng kiểm tàu thuyền đánh bắt hải sản theo quy định nhà nước hiện hành. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh kiểm tra điều kiện kỹ thuật, trang thiết bị đảm bảo an toàn trên các tàu thuyền trước khi ra khơi đánh bắt (*nhất là thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện cứu sinh*), không để tàu thuyền không đảm bảo an toàn ra khơi, đặc biệt các tàu thuyền đánh bắt xa bờ; chủ động nắm chắc số lượng tàu thuyền và ngư dân của tỉnh còn hoạt động trên biển khi có bão, áp thấp nhiệt đới để có hướng dẫn di chuyển tránh, trú bão an toàn;.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các địa phương ven biển lập phương án neo đậu tàu thuyền tại các khu tránh trú bão.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập phương án cụ thể để vận chuyển, hỗ trợ nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với lực lượng Kiểm lâm, chính quyền cấp huyện, cấp xã chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, lực lượng,... để chủ động trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và UBND các huyện, thành phố, các Sở, ngành liên quan xây dựng phương án chủ động ứng phó, đảm bảo cứu nạn, cứu hộ kịp thời trong mọi tình huống do ảnh hưởng của thiên tai gây ra;

- Chịu trách nhiệm chung trong việc cứu hộ, cứu nạn, xây dựng phương án huy động, bố trí lực lượng, phương tiện cần thiết cho từng vùng, từng địa bàn sẵn sàng ứng cứu các tình huống khẩn cấp về lũ, bão; tổ chức tìm kiếm cứu nạn và tham gia hộ đê, hồ đập khi có sự cố xảy ra; giúp đỡ các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai, lụt, bão bảo. Trường hợp vượt quá khả năng cứu hộ, cứu nạn, chủ động đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các biện pháp cần thiết để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra;

- Hàng năm, lập Kế hoạch hiệp đồng nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các đơn vị lực lượng vũ trang của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu V. Các lực lượng vũ trang trong kế hoạch hiệp đồng gồm: Các lực lượng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Vùng 4 Hải quân, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực 4, Lữ đoàn Đặc công 5, Trung đoàn Không quân 937, Tiểu đoàn Phòng không 24, Hải đội 302,... để phối hợp với các địa phương thực hiện nhiệm vụ.

d) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương ven biển kiểm tra chặt chẽ việc trang bị các thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện đảm bảo an toàn cho tàu thuyền và ngư dân hoạt động trên biển theo quy định Nhà nước hiện hành. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới trên biển tổ chức bắn pháo hiệu báo bão; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương ven biển kiểm đếm nắm chắc số lượng tàu thuyền tại các cảng, không cho các phương tiện rời khỏi cảng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp không chấp hành; nắm chắc số lượng, vị trí tàu thuyền trên biển, hướng dẫn di chuyển đến nơi an toàn; sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu nạn trên biển;

- Xây dựng các kế hoạch, phương án sẵn sàng tham gia khắc phục sự cố vỡ hồ, đập (*Ba Tri, Ma Trai, Sông Trâu và Bà Râu địa bàn huyện Thuận Bắc*); huy động lực lượng, phương tiện tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, lụt, bão; sơ tán dân tại các địa bàn được phân công. Quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu vượt quá khả năng, chủ động đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các biện pháp cần thiết, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai xảy ra.

e) Công an tỉnh:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc giải quyết tranh chấp nước (nếu có xảy ra) và bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; lập phương án cụ thể để vận chuyển, hỗ trợ nước sinh hoạt cho nhân dân trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng phương án cụ thể đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai, lũ, bão xảy ra; chỉ đạo các lực lượng của ngành phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện việc sơ tán dân khỏi những vùng nguy hiểm, sẵn sàng phương tiện, lực lượng tham gia hộ đê, hồ đập tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai. Bố trí lực lượng tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại các khu vực bị ảnh hưởng lũ, bão, không để ách tắc giao thông, kiểm soát phương tiện giao thông qua các đoạn đường bị ngập sâu;

- Tổ chức lực lượng thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ đối với các sự cố, tai nạn: Sập, đổ nhà, công trình, cây cối; sạt lở đất, đá; tai nạn đuối nước tại sông, suối, thác nước, hồ, ao, giếng nước, hồ sâu có nước, bãi tắm; tại khu du lịch, khu vui chơi giải trí,... theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

f) Sở Giao thông vận tải:

- Phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương xây dựng phương án, tổ chức phân luồng giao thông cho từng địa bàn cụ thể; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, bố trí vật tư ở những khu vực trọng điểm để đảm bảo giao thông trên các tuyến đường giao thông chính trong mọi tình huống khi xảy ra lũ, bão. Phối hợp với các địa phương rà soát các công trình giao thông ảnh hưởng đến thoát lũ để có biện pháp xử lý;

- Phối hợp với các địa phương ven biển rà soát, chấn chỉnh công tác đăng ký, đăng kiểm, quản lý hoạt động của phương tiện vận tải thủy, du lịch theo quy định nhà nước hiện hành;

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý, bảo đảm an toàn cho các phương tiện giao thông vận tải trên biển khi có lũ, bão, áp thấp nhiệt đới.

g) Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng phương án cụ thể, chi tiết đảm bảo mạng thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, xử lý thông tin trong công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh luôn thông suốt trong mọi tình huống, đặc biệt là khi có lũ, bão đang xảy ra.

h) Sở Công Thương phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, sẵn sàng cung cấp cho nhân dân các vùng bị thiên tai, lụt, bão khi có yêu cầu.

i) Sở Y tế chuẩn bị lực lượng cán bộ y tế, cơ sở thuốc, phương tiện, vật tư, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cấp cứu, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh trước, trong và sau thiên tai.

k) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo thực hiện lồng ghép kiến thức ứng phó thiên tai vào chương trình các cấp; lập quy hoạch xây dựng các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo kết hợp

ứng phó thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai của từng vùng, địa phương bảo đảm an toàn;

- Chi đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các trường học xây dựng phương án bảo vệ trường, lớp khi có thiên tai xảy ra; chủ động đề xuất việc cho học sinh nghỉ học đối với từng vùng trên địa bàn tỉnh khi có mưa, lũ lớn và các loại thiên tai khác xảy ra.

l) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn nhân dân cách sử dụng giếng khoan, giếng đào đảm bảo vệ sinh, tránh gây ô nhiễm môi trường để sử dụng ổn định, nhất là thời gian xảy ra hạn hán;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra bản đồ địa chất, khảo sát, thăm dò tầng nước ngầm để có biện pháp khai thác phục vụ nước sinh hoạt, sản xuất của người dân trong mùa khô hạn;

- Kiểm tra việc bảo đảm công tác vệ sinh môi trường, đặc biệt về môi trường sinh thái và ô nhiễm nguồn nước trước, trong và sau thiên tai. Đồng thời, có kế hoạch phối hợp với các Sở, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kinh nghiệm về công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ nguồn nước.

m) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Thông báo, khuyến cáo, yêu cầu các doanh nghiệp quảng cáo thực hiện chằng chống, gia cố các pa nô, biển quảng cáo,... đúng kỹ thuật do ngành xây dựng quy định nhằm đảm bảo an toàn khi có bão, lốc xoáy, gió giật;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn người, phương tiện tham quan du lịch, các cơ sở du lịch;

n) Sở Lao động Thương binh và Xã hội đề xuất việc hỗ trợ cho nhân dân các địa phương bị thiệt hại do thiên tai để sớm ổn định đời sống.

o) Sở Xây dựng hướng dẫn thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn công trình phù hợp với thiên tai; phối hợp với các Sở, ngành, địa phương kiểm tra các nhà, xưởng, công trình, các công trường đang thi công (*nhất là vấn đề an toàn đối với giàn dáo, cần cầu...*) không bảo đảm an toàn khi xảy ra thiên tai.

p) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

- Cân đối, bố trí vốn đầu tư cho công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện kịp tiến độ, đạt hiệu quả;

- Lồng ghép nội dung ứng phó thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

q) Công ty Điện lực Ninh Thuận có kế hoạch, phương án đảm bảo cung cấp, phát điện khi có thiên tai xảy ra, chú trọng ưu tiên cung cấp điện cho các trạm bơm để phục vụ công tác chống hạn; thường xuyên kiểm tra, thực hiện duy tu, bảo dưỡng các hệ thống điện, kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố bảo đảm cung cấp điện đầy đủ, an toàn phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân khi có thiên tai xảy ra.

r) Đài Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận tổ chức theo dõi thường xuyên tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai, hạn hán, lũ, bão, áp thấp nhiệt đới để dự báo,

cảnh báo và thông tin kịp thời chính xác cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh có biện pháp đối phó với các tình huống thiên tai có hiệu quả.

s) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện đưa tin chính xác, kịp thời về tình hình diễn biến của thiên tai và các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đến các Sở, ngành và địa phương để triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó thiên tai kịp thời và hiệu quả; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai trên phương tiện thông tin đại chúng.

t) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và đơn vị có liên quan hỗ trợ vận chuyển nước sinh hoạt cho người dân. Tập trung ưu tiên về nước sinh hoạt, nước uống cho gia súc tại các xã không có nguồn nước;

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi duy trì tổ dùng nước để chủ động điều tiết nước tưới luân phiên, tiết kiệm;

- Chủ động hướng dẫn nhân dân tổ chức nhân rộng các mô hình chuyển đổi cây trồng cạn tiết kiệm nước tưới, áp dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm, hướng dẫn nhân dân tận dụng phụ phẩm chế biến, dự trữ dùng làm thức ăn gia súc trong điều kiện hạn hán;

- Rà soát, cập nhật, xác định những khu vực nguy hiểm khi xảy ra lũ, bão trên địa bàn, chủ động sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm; trường hợp chưa tổ chức tái định cư lâu dài được, phải xây dựng phương án và sẵn sàng thực hiện sơ tán dân khi cần thiết. Chủ động dự trữ lương thực, thuốc men, nhu yếu phẩm tại vùng thường xuyên bị chia cắt khi có mưa lũ đến từng thôn, xã; bố trí trang thiết bị, phương tiện tìm kiếm cứu nạn tại chỗ, vật tư và kinh phí dự phòng để chủ động phòng chống thiên tai có hiệu quả;

- Có trách nhiệm huy động các nguồn lực của địa phương theo quy định, thực hiện tốt công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra trên địa bàn. Chủ động sử dụng ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, phục hồi sản xuất;

- Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai các cấp ở địa phương; đặc biệt cần tập trung triển khai phương án ở cấp xã để thực hiện đến tận thôn và hàng năm trước mùa mưa, lũ phải tổ chức tuyên truyền để nâng cao khả năng ứng phó thiên tai của nhân dân;

- Tổ chức rà soát, đánh giá, xác định lại các vùng dân cư có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất làm cơ sở để lập quy hoạch xây dựng hạ tầng, sắp xếp bố trí dân cư ra khỏi khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất;

- Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm kiểm tra các hộ dân sống dọc theo đê sông Dinh chuẩn bị vật tư, vật liệu để đóng các cửa phai dân sinh trên tường chống tràn tuyến đê không cho nước lũ tràn qua đê khi nước lũ vượt trên báo động cấp

III; bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện sẵn sàng tham gia cứu hộ đê sông Dinh khi có nguy cơ xảy ra sự cố;

- Các huyện, thành phố ven biển chủ động nắm các tàu thuyền hoạt động trên biển khi có bão và áp thấp nhiệt đới xảy ra để có biện pháp đảm bảo an toàn cho tàu thuyền và ngư dân;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về các loại hình thiên tai, bổ túc những kiến thức cơ bản, phổ biến kinh nghiệm về ứng phó và giảm nhẹ thiên tai; vận động nhân dân tích cực tham gia công tác phòng chống thiên tai của địa phương;

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn quản lý; chuẩn bị lực lượng, phương tiện vật tư, trang thiết bị sẵn sàng để ứng cứu kịp thời khi thiên tai xảy ra;

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp xã thực hiện xây dựng và phê duyệt kế hoạch phòng chống thiên tai, các phương án ứng phó phù hợp với các loại hình thiên tai tại địa phương; tổ chức thực hiện nhiệm vụ ứng phó thiên tai trên địa bàn;

- Chủ động huy động nguồn lực và lồng ghép các nội dung ứng phó thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phân công thực hiện một số nhiệm vụ sau:

+ Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã: Tổ chức trực 24/24 giờ và sẵn sàng điều động lực lượng dân quân tự vệ kịp thời hỗ trợ sơ tán cộng đồng dân cư đến nơi an toàn.

+ Ban Công an cấp xã: Chỉ đạo các đội dân phòng giữ gìn tốt an ninh trật tự trong vùng xảy ra thiên tai, khu vực sơ tán và phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự, Đoàn biên phòng sẵn sàng thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn khi có yêu cầu.

+ Các trường học trên địa bàn xã: Chủ động phối hợp với các thôn, khu phố, các ngành để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp trường lớp, bàn ghế,... hoàn thành trước mùa mưa lũ hàng năm, tạo điều kiện cho học sinh được học xuyên suốt trong mùa mưa bão, chuẩn bị địa điểm để sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra.

+ Trạm Y tế cấp xã: Dự trữ đủ cơ số thuốc dự phòng, hướng dẫn nhân dân phòng bệnh, sơ cấp cứu trong mùa mưa bão.

+ Bộ phận Văn hóa thông tin cấp xã: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kiến thức pháp luật về ứng phó thiên tai, đưa tin kịp thời về tình hình diễn biến thiên tai để người dân biết ứng phó kịp thời.

+ Ban Tài chính cấp xã: Dự trữ kinh phí để hỗ trợ kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

+ Cán bộ Nông nghiệp cấp xã: phối hợp với các thôn, khu phố kiểm tra các công trình, sông suối,... bị sạt lở, hư hỏng, đề xuất khắc phục sửa chữa trước mùa mưa lũ hàng năm.

+ Hội chữ thập đỏ xã: Rà soát hội viên, người tình nguyện Chữ thập đỏ các thôn, khu phố chuẩn bị các dụng cụ cần thiết để hỗ trợ kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

+ Trưởng các thôn, khu phố: Thành lập Tổ Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của thôn; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, dụng cụ, hậu cần để đối

phó với các tình huống thiên tai; phối hợp với các trường học trên địa bàn chuẩn bị địa điểm trường học để sơ tán cộng đồng dân cư khi có tình huống xấu xảy ra, lựa chọn những trường học kiên cố an toàn để nhân dân tránh trú thiên tai; huy động nhân dân tham gia ứng phó với các tình huống thiên tai; tổ chức thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến tình hình thiên tai.

IV. Năng lực phòng chống thiên tai:

1. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó thiên tai của các Sở, ban, ngành, địa phương;

- Sở Tài chính cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó thiên tai của các Sở, ban, ngành, địa phương.

2. Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chỉ huy, điều hành trên phạm vi toàn tỉnh;

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ huy, điều hành công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn quản lý;

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, đoàn thể, triển khai công tác ứng phó thiên tai ở đơn vị mình;

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh là lực lượng chủ lực trong công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong tỉnh; hàng năm có kế hoạch tập huấn, diễn tập ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhằm rèn luyện kỹ năng cán bộ, chiến sĩ trong vận hành trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn, tăng cường khả năng ứng cứu bão, lũ, thiên tai..

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hàng năm có kế hoạch hiệp đồng các đơn vị chủ lực của Bộ Tư lệnh Quân khu V, các đơn vị của Bộ Quốc phòng đóng trên địa bàn, tổ chức lực lượng, phương tiện, phân công khu vực thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn;

- Các Sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể xây dựng tổ, đội xung kích ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc đơn vị mình và chỉ viện cho các địa phương;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã huy động lực lượng trên địa bàn: Cấp huyện huy động lực lượng công an, bộ đội, cán bộ các cơ quan và đoàn viên thanh niên; cấp xã huy động lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên, tổ đội của các hội nông dân, cựu chiến binh, phụ nữ. Các đội xung kích ở cấp xã có 15 - 20 người là lực lượng thường trực trong công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các địa phương còn huy động nhân lực, phương tiện của các doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Nguồn lực tài chính:

- Kêu gọi sự hỗ trợ của Trung ương, các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và sử dụng ngân sách tỉnh đầu tư các công trình phòng chống thiên tai, thủy lợi, thực hiện dự án di dân, triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

- Cân đối ngân sách được giao cho các Sở, ngành, chính quyền địa phương (cấp huyện, xã) đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bôn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Lồng ghép nguồn kinh phí từ các dự án khác thực hiện hoạt động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai ứng phó với biến đổi khí hậu; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho dự án phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện thành phố chủ động, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả; định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11) báo cáo về Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Thông qua Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh-Chỉ cục Thủy lợi) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch này; chủ động tham mưu, đề xuất các nội dung công việc có liên quan để UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận: *h₂*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Ban Chỉ đạo TƯ về PCTT (b/c);
- UBQG UPSCTT & TKCN (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, Khối NCTH;
- Lưu: VT. QMT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam